TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI LAI** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 12/3/2024
V/v tranh chấp: *"Ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Văn Til

2. Bà Võ Thị Kim Son

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phục Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

Ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 253/2023/TLST-HNGĐ ngày 25/12/2023 về tranh chấp *"Ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86B/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn*: ông **Nguyễn Văn D, sinh năm 1968

Bị đơn*: bà **Đặng Thị Vân T, sinh năm 1972

Cùng địa chỉ: ấp Thới Bình B, xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Nguyên đơn, bị đơn có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn ông Nguyễn Văn D trình bày:

Ông và bà T kết hôn năm 1990 (có đăng ký kết hôn theo luật định tại Uỷ ban nhân dân xã Thới Thạnh, huyện Cờ Đỏ (cũ) ngày 29/7/2004). Vợ chồng

chung sống hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, bà T bỏ nhà ra đi và sống ly thân với ông từ đó. Nay ông yêu cầu ly hôn với bà T.

- Về con chung: ông và bà T có 02 con chung Nguyễn Huy C, sinh ngày 10 tháng 4 năm 1993 và Nguyễn Huy H, sinh ngày 22 tháng 5 năm 2004, đã trưởng thành và không bị hạn chế năng lực hành vi dân sự nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn bà Đặng Thị Vân T trình bày:

Bà thống nhất với phần trình bày của ông D về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Nay bà đồng ý ly hôn.

Tại phiên toà sơ thẩm:

Nguyên đơn và bị đơn đều yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn đều có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt nên theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử vắng mặt các bên.

[2] Về hôn nhân: ông Nguyễn Văn D và bà Đặng Thị Vân T sống chung với nhau từ năm 1990, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp. Theo lời trình bày của ông D và bà T, ông bà đều thống nhất nguyên nhân mâu thuẫn và đồng ý ly hôn. Xét thấy, ông D, bà T không còn chung sống trong thời gian dài, cả hai đều không có động thái hàn gắn hôn nhân, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên yêu cầu được ly hôn của ông D là có căn cứ để xem xét chấp nhận.

[3] Về con chung: ông D và bà T có 02 con chung Nguyễn Huy C, sinh ngày 10 tháng 4 năm 1993 và Nguyễn Huy H, sinh ngày 22 tháng 5 năm 2004, đã trưởng thành nên không giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: ông D và bà T khai không có nên không giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, 39, 147, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326 về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho ông Nguyễn Văn D được ly hôn bà Đặng Thị Vân T.

2. Về con chung: Nguyễn Huy C, sinh ngày 10 tháng 4 năm 1993 và Nguyễn Huy H, sinh ngày 22 tháng 5 năm 2004, đã trưởng thành nên không giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không có.

4. Về án phí: ông Nguyễn Văn D phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, chuyển tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0007400 ngày 19/12/2023 của Thi hành án dân sự huyện Thới Lai thành án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND TPCT;
- VKS huyện;
- THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Trúc